

KẾ HOẠCH

Thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị phạm vi liên huyện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/06/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành quy định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Kế hoạch số 3036/KH-UBND ngày 05/8/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024.

Ban Dân tộc tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị phạm vi liên huyện (thực hiện trên địa bàn từ 02 đơn vị cấp huyện trở lên), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị phạm vi liên huyện phù hợp với từng vùng, miền dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Phú Thọ; khai thác tiềm năng lợi thế theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có hiệu quả, tạo việc

làm nâng cao thu nhập cho hộ dân, giảm nghèo bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN)

2. Yêu cầu

Đảm bảo đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả. Đảm bảo theo đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Tập trung xây dựng vùng nguyên liệu ổn định, hỗ trợ áp dụng kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ, nâng cao năng lực sơ chế, chế biến và phát triển thị trường.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thông tin về kế hoạch

- Nội dung thực hiện: Thông báo rộng rãi kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 trên cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử, niêm yết công khai tại trụ sở của cơ quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 2 năm 2024.

2. Tiếp nhận hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị

- Nội dung thực hiện:

+ Tiếp nhận, kiểm tra và hướng dẫn các đơn vị, tổ chức là các doanh nghiệp, hợp tác xã hoàn thành hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị;

+ Tổng hợp hồ sơ, trình Hội đồng thẩm định để thẩm định, trình ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Trong quý II năm 2024.

3. Triển khai dự án, kế hoạch đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

- Nội dung thực hiện:

+ Căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ký hợp đồng với đơn vị chủ trì liên kết triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết;

+ Tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao (nếu có);

+ Thanh toán, giải ngân vốn cho đơn vị chủ trì liên kết, hoặc các bên liên quan theo tiến độ thực hiện tại Hợp đồng ký kết với đơn vị chủ trì liên kết.

- Thời gian thực hiện: Đến hết ngày 25/12/2024.

4. Kiểm tra, giám sát

- Nội dung thực hiện:

+ Lập sổ theo dõi, giám sát tài sản hình thành sau hỗ trợ (nếu có), tổ chức thanh lý, thu hồi tài sản theo quy định (nếu có);

+ Giám sát kết quả thực hiện dự án, kế hoạch liên kết.

- Thời gian thực hiện: Đến hết ngày 31/12/2025.

III. QUY ĐỊNH VỀ LẬP DỰ ÁN, KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ; PHƯƠNG THỨC THAM GIA

1. Đối tượng

Các đối tượng tham gia vào dự án, kế hoạch liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị có phạm vi thực hiện trên địa bàn 02 đơn vị cấp huyện trở lên, bao gồm:

- Các doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), hợp tác xã tham gia vào chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số (DTTS);

- Các hộ nghèo, cận nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. (Ưu tiên hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ và là lao động duy nhất, trực tiếp nuôi dưỡng người thân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến độ tuổi lao động; hộ sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn).

2. Địa bàn hỗ trợ

Các xã, thôn trên địa bàn huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Thanh Thủy, Đoan Hùng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Phú Thọ (theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ và Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc).

3. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ các chi phí để thực hiện dự án, kế hoạch liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị theo quy định tại Điều 3, Nghị quyết 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ:

- Đào tạo kỹ thuật sản xuất; tập huấn nghiệp vụ quản lý, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường;

- Chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật trong sản xuất và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi;

- Vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng, vật nuôi;

- Quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ;

- Hỗ trợ chi phí để phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, chi phí thiết lập mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

4. Điều kiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

- Dự án, kế hoạch liên kết phải xác định được kết quả về chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo kế hoạch năm và thời điểm kết thúc dự án;

- Đơn vị chủ trì liên kết và các đối tượng liên kết phải có hợp đồng hoặc biên bản hợp tác về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, thu mua, tiêu thụ sản phẩm.

5. Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước

- Mức hỗ trợ thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết

+ Địa bàn ĐBK: không quá 80%;

+ Địa bàn khó khăn: không quá 70%;

+ Địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư: không quá 50%.

không quá 5 tỷ
đồng.

(Ngoài ra: Các đối tượng tham gia dự án nếu có nhu cầu, được xét vay vốn ưu đãi của Ngân hàng chính sách xã hội, mức cho vay tối đa: doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia chuỗi 2 tỷ đồng/khách hàng; hộ nghèo, cận nghèo tham gia chuỗi 100 triệu đồng/hộ).

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thông qua đơn vị chủ trì liên kết.

6. Phương thức tham gia

Cách thức liên hệ: Các doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị quy mô liên huyện, lập hồ sơ đề xuất và gửi về:

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ.

- Địa chỉ: phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

- Số điện thoại: 02103 858 352

Mẫu biểu và thành phần hồ sơ:

Thực hiện theo các mẫu biểu ban hành kèm theo Nghị quyết 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ

STT	Tên hồ sơ	Mẫu hồ sơ
1	Đơn đề nghị	Mẫu số 01
2	Nội dung dự án liên kết	Mẫu số 02
3	Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ trì liên kết	Mẫu số 03
4	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập (<i>Bản sao công chứng hoặc chứng thực</i>)	
5	Văn bản, hồ sơ năng lực của đơn vị chủ trì liên kết	

STT	Tên hồ sơ	Mẫu hồ sơ
6	Giấy chứng nhận hoặc cam kết về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ (<i>Bản sao công chứng hoặc chứng thực</i>)	
7	Hợp đồng liên kết (<i>Bản sao công chứng hoặc chứng thực</i>) (Hợp đồng hoặc biên bản hợp tác giữa chủ trì liên kết và các thành viên HTX về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, thu mua, tiêu thụ sản phẩm).	
8	Dự toán chi tiết dự án	

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện theo Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp

- Thực hiện nội dung thông báo về kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ;
- Tiếp nhận hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị. Chủ trì phối hợp với các phòng tham mưu triển khai hỗ trợ dự án đảm bảo theo quy định.

2. Văn phòng

Phối hợp với phòng Kế hoạch - Tổng hợp chuẩn bị tốt các điều kiện để kế hoạch được triển khai đảm bảo tiến độ; phối hợp triển khai các nội dung về kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; quản lý và thanh, quyết toán nguồn kinh phí được cấp theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu VT, VP, KHTH.

TRƯỞNG BAN

Cầm Hà Chung